

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu kỹ thuật (mang tính kỹ thuật thuần túy) và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp hàng hóa (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu, không được nêu yêu cầu về tên, ký mã hiệu, nhãn hiệu cụ thể của hàng hóa.

Hồ sơ mời thầu được nêu nhãn hiệu, catalô của một sản phẩm cụ thể để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa nhưng phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalô đồng thời phải quy định rõ nội hàm tương đương với hàng hóa đó về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thiết kế công nghệ, tiêu chuẩn công nghệ và các nội dung khác (nếu có) để tạo thuận lợi cho nhà thầu trong quá trình chuẩn bị E-HSDT mà không được quy định tương đương về xuất xứ.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Mục này nêu thông tin tóm tắt về dự án/dự toán mua sắm và gói thầu như địa điểm thực hiện dự án/dự toán mua sắm, quy mô của dự án/dự toán mua sắm, yêu cầu về cung cấp hàng hóa thuộc gói thầu, thời gian thực hiện gói thầu và những thông tin khác tùy theo tính chất và yêu cầu của gói thầu.

Tên gói thầu: “Cung cấp hàng bồi dưỡng độc hại tháng 11, 12 năm 2025 và 06 tháng đầu năm 2026”

Thuộc dự án: Kế hoạch mua sắm 2026.

Thời gian thực hiện gói thầu 180 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.

Giá chào: Đã bao gồm thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển,...

Địa điểm giao hàng tại:

- + Đội Bến Củi – Địa chỉ: ấp 3, xã lộc Ninh, tỉnh Tây Ninh;
- + Đội Bến Lầy – Địa chỉ: ấp 3, xã lộc Ninh, tỉnh Tây Ninh;
- + Đội Cầu Khởi - Địa chỉ: ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi, tỉnh Tây Ninh;
- + Đội Cầu Sắt - Địa chỉ: ấp Bến Rộng, xã Thạnh Đức, tỉnh Tây Ninh;
- + Đội Bình Linh – Địa chỉ: ấp Khởi Trung, xã Cầu Khởi, tỉnh Tây Ninh
- + Đội Hiệp Thạnh - Địa chỉ: ấp Đá Hàng, xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh;
- + Đội Thạnh Đức – Địa chỉ: ấp Trà Võ, xã Thạnh Đức, tỉnh Tây Ninh;

+ Kho Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh - Địa chỉ: ấp Đá Hàng, xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

Tên hàng hóa/ thiết bị cung cấp:

- Tên gói thầu: “Cung cấp hàng bồi dưỡng độc hại tháng 11, 12 năm 2025 và 06 tháng đầu năm 2026”.

- Số lượng, cụ thể như sau:

Stt	Loại hàng hóa	ĐVT	Số lượng
1	Dầu ăn đậu nành Simply (loại 1 lít)	Chai	25.855
2	Dầu ăn Cooking Oil (loại 1 lít)	Chai	18.095
3	Bột ngọt Ajinomoto (loại 454 g)	Gói	30.013
4	Sữa đặc có đường ông thọ xanh (loại 380 g)	Lon	7.091
5	Nước mắm Chinsu cá hồi (loại 500ml)	Chai	21.697
6	Đường cát trắng (loại 1kg)	Túi	8.195
7	Gạo ST 25 Plus (loại 5kg)	Túi	450

+ **Dự kiến thời gian, số lượng:** chia làm 3 đợt, như sau:

Stt	Loại hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Thời gian Dự kiến (25-31/3/2026) - ĐỢT 1/2026	Thời gian Dự kiến (15-25/4/2026) - ĐỢT 2/2026	Thời gian Dự kiến (15-25/6/2026) - ĐỢT 3/2026
				Số lượng	Số lượng	Số lượng
1	Dầu ăn đậu nành Simply (loại 1 lít)	Chai	25.855	12.677	6.338	6.840
2	Dầu ăn Cooking Oil (loại 1 lít)	Chai	18.095	8.872	4.437	4.786
3	Bột ngọt Ajinomoto (loại 454 g)	gói	30.013	14.715	7.358	7.940

4	Sữa đặc có đường ông thọ xanh (loại 380 g)	lon	7.091	3.477	1.738	1.876
5	Nước mắm Chinsu cá hồi (loại 500ml)	Chai	21.697	10.638	5.319	5.740
6	Đường cát trắng (loại 1kg)	Túi	8.195	4.018	2.009	2.168
7	Gạo ST 25 Plus (loại 5kg)	Túi	450	220	111	119

Ghi chú:

- + Hàng hóa được giao thành nhiều đợt theo yêu cầu của Chủ đầu tư.
- + Số lượng thực tế sẽ được xác định theo từng đợt đăng ký và thông báo của Chủ đầu tư.
- + Thanh toán theo số lượng thực tế Chủ đầu tư cung cấp, căn cứ đơn giá trúng thầu.
- + Thời gian giao mỗi đợt: không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo đặt hàng bằng văn bản hoặc gửi qua email chính thức.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết: “Cung cấp hàng bồi dưỡng độc hại tháng 11, 12 năm 2025 và 06 tháng đầu năm 2026”

Các mặt hàng bồi dưỡng độc hại cung cấp có thông số kỹ thuật tương đương với thông số kỹ thuật yêu cầu (tương đương về các đặc tính kỹ thuật được nêu, đối với trường hợp nhà thầu đề xuất các mặt hàng có thông số kỹ thuật tương đương cần có bảng so sánh cụ thể về sự tương đương hoặc vượt trội hơn so với thông số yêu cầu).

Nội dung thông số kỹ thuật yêu cầu cụ thể như sau :

a. Dầu ăn đậu nành Simply - loại 1 lít hoặc tương đương về thông tin dinh dưỡng

- Thông tin dinh dưỡng :

Thông tin	Hàm lượng trong mỗi khẩu phần	Hàm lượng trong 100g
Năng lượng	126 Kcal	900 Kcal
Cholesterol	0 g	0 g
Chất béo bão hòa (tối đa)	2,8 g	20 g
Chất béo không bão hòa (tối thiểu)	11,2 g	80 g
Omega – 3 (tối thiểu)	560 mg	4.000 mg
Omega – 6 (tối thiểu)	7 g	50 g
Omega – 9 (tối thiểu)	2,8 g	20 g
Vitamin E (tối thiểu)	0,42 mg	3 mg
Vitamin A bổ sung (tối thiểu)	1.288 IU	9.200 IU

- Thành phần : 100 % dầu đậu nành nguyên chất, vitamin A palmitat. Thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng.
- Chỉ tiêu: chỉ số Iod (Wijs) : 124 – 139
- Không sử dụng chất bảo quản và chất tạo màu.
- Hạn sử dụng ≥ 12 tháng kể từ ngày giao hàng.
- Quy cách đóng gói : chai 01 lít (12 chai/ thùng)

b. Dầu ăn Cooking Oil - loại 1 lít hoặc tương đương về thông tin dinh dưỡng.

- Thông tin dinh dưỡng :

Thông tin	Hàm lượng trong mỗi khẩu phần	Hàm lượng trong 100g
Năng lượng	126 Kcal	900 Kcal
Cholesterol	0 g	0 g
Chất đạm	0 g	0 g
Chất béo toàn phần	14 g	100 g
Vitamin A	385 mcg	2750 mcg
Vitamin E	1,51 mg	10,8 mg
Hydrat – Cacbon	0	0
Đường	0	0
Natri	0	0
Transfat	0	0

- Thành phần : dầu Olein, dầu đậu nành, dầu hạt cải tinh luyện, chất nhũ hóa (475), vitamin A palmitat.
- Chỉ tiêu : chỉ số Iod (Wijs) : 57 tối thiểu
- Không sử dụng chất bảo quản và chất tạo màu.
- Hạn sử dụng ≥ 12 tháng kể từ ngày giao hàng
- Quy cách đóng gói : chai 01 lít (12 chai/ thùng)

c. Sữa đặc có đường ông thọ xanh loại 380 g hoặc tương đương về thông tin dinh dưỡng và thành phần.

- Thông tin dinh dưỡng :

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 g	
Năng lượng	341 kcal
Chất đạm	4,8 g
Chất béo	11,3 g
Hydrat	55,2 g
Calci	160 mg
Hàm lượng khoáng chất không thấp hơn 80% giá trị trên nhãn	
Độ đặc, sánh mịn tương đương sữa ông thọ xanh	

- Thành phần : đường (47,2 %), sữa (44,4%) , nước, sữa bột, chất béo sữa, whey bột, sữa tươi, dầu thực vật (8,1%), chất nhũ hóa (322(i)), lactoza. Có chứa sữa và lecthin đậu nành.
- Hạn sử dụng ≥ 10 tháng kể từ ngày giao hàng
- Quy cách đóng gói : lon 380g (48 lon/ thùng)

d. Bột ngọt Ajinomoto - loại 454 g hoặc tương đương về thành phần.

- Thành phần : Mononatri L - Glutamate tinh khiết 99+% (chất điều vị), chất phụ gia thực phẩm
- Hạn sử dụng ≥ 12 tháng kể từ ngày giao hàng
- Quy cách đóng gói : gói 454 (40 gói/ thùng)

e. Đường cát trắng tinh luyện - loại 1kg hoặc tương đương về thông tin dinh dưỡng.

- Thông tin dinh dưỡng (/100g)
- + Năng lượng: 399,6 kcal.
- + Hydrat cacbon: 99,9g
- Thành phần: Đường mía 100%.
- Màu sắc : tinh thể trắng
- Hạn sử dụng ≥ 12 tháng kể từ ngày giao hàng
- Quy cách đóng gói : gói 01 kg/ Túi (20 gói/ bao)

f. Nước mắm Chinsu cá hồi – loại 500ml hoặc tương đương về thành phần chính và thành phần khác.

- Thành phần chính (>95%): nước mắm cốt (cá, muối), nước muối, đường.
- Thành phần khác (<5%): chất điều vị (621, 635, 639, 640), hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên), hương cá hồi tổng hợp, chất điều chỉnh độ acid (330), chất tạo màu (caramen nhóm I, beet red) tự nhiên, D-xylose, chất bảo quản (211), chất ổn định (415), hỗn hợp chiết xuất Yucca, chiết xuất trái dành dành, chất tạo ngọt aspartam tổng hợp.
- Sản phẩm chứa nguyên liệu có nguồn gốc từ thủy sản.
- Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 ml: Protein/Chất đạm ≥ 10 g
- Hạn sử dụng ≥ 10 tháng kể từ ngày giao hàng
- Quy cách đóng gói : chai 500ml (15 chai/ thùng)

g. Gạo thơm Neptune ST 25 plus - loại 5 kg hoặc tương đương về thông tin dinh dưỡng

- Thông tin dinh dưỡng (/100g) :
- + Năng lượng : ≥ 340 kcal
- + Protein: $\geq 6,5$ g
- + Hydrat cacbon: ≥ 70 g
- Thành phần : 100% gạo trắng trong, mùi thơm tự nhiên

- Hạn sử dụng ≥ 09 tháng kể từ ngày giao hàng.
- Quy cách đóng : túi 05 kg/ túi

1.3. Yêu cầu khác:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- Có văn bản cam kết về hàng hóa đảm bảo chất lượng, số lượng, quy cách bao bì sản phẩm, có in ngày tháng sản xuất và hạn sử dụng. Hàng hóa được đóng gói và bảo quản đúng theo quy định của nhà sản xuất.
- Có văn bản cam kết giá gói thầu đã bao gồm chi phí vận chuyển, bốc hàng lên xuống tại địa điểm của Chủ đầu tư.
- Nhà thầu phải cam kết có khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ như khắc phục các hư hỏng, sai sót, đổi hàng bị lỗi... trong vòng 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Có cam kết đảm bảo tiến độ giao hàng ≤ 10 ngày (đối với mỗi đợt giao hàng) theo yêu cầu.

Ghi chú: *Đối với trường hợp nhà thầu đề xuất các mặt hàng có thông số kỹ thuật tương đương cần có bảng so sánh cụ thể về sự tương đương hoặc vượt trội hơn so với thông số yêu cầu.*

Mục 2. Bản vẽ:

- E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây *[trường hợp không có bản vẽ kèm theo thì phải ghi rõ “Không có bản vẽ”]: Không có bản vẽ*

Mục 3. Kiểm tra và kiểm nghiệm

- Kiểm tra bằng trực quan: Quan sát bằng mắt về hình dạng, màu sắc đặc trưng, các chỉ tiêu nhãn mác, bao bì sản phẩm; tác động vật lý để kiểm tra chất lượng.
- Trường hợp hàng hóa không đảm bảo chất lượng theo yêu cầu chủ đầu tư có quyền từ chối nhận hàng; nhà thầu có trách nhiệm đổi trả hàng hóa cùng loại đạt yêu cầu, thời gian thay thế không quá 02 ngày.
- Có biên bản giao hàng để làm căn cứ thanh toán hợp đồng.